

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2024/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị L, sinh năm 1997.

HKTT: Bản Ta Niết, xã CH, huyện MC, tỉnh SL.

Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật Th, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Đỗ Xá, xã QP, huyện GB, tỉnh BN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị L và anh Nguyễn Nhật Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị L và anh Nguyễn Nhật Th tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh ngày 02/7/2015. Sau khi ly hôn, giao cho chị L là người trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Ng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị L phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0002820 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GB. Hoàn trả chị Lan 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- UBND xã QP;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S